

資 料 編

資料編

「ベトナムの食品マーケット事情調査」について

ベトナム食品マーケット事情調査 現地調査日程

収集資料一覧

「ベトナムの食品マーケット事情調査」について

【調査の方法】

本調査を効率的に実施するため、次のメンバーによる調査委員会を組織し、現地調査の前後 3 回にわたり調査内容等についての検討会を開催した。

委 員 長	目黒 良門	東京工科大学メディア学部教授
委 員	折山 光俊	国際機関日本アセアンセンター投資部 部長代理
	堀 千珠	みずほコーポレート銀行産業調査部流通生活チーム インダストリーアナリスト
専門調査員	藤野 裕司	みずほコーポレート銀行産業調査部 参事役
事 務 局	森下 光	(財) 食品産業センター海外室 室長
	長谷川元宏	(財) 食品産業センター海外室 アドバイザー
	堤 麻紀	(財) 食品産業センター海外室 アドバイザー

なお、藤野専門調査員は第 2 回委員会から正式参加。

第 1 回委員会 2008 年 12 月 19 日 (金)

委員長選出 (互選) および調査の骨組みについての討議

第 2 回委員会 2009 年 2 月 23 日 (月)

国内調査の状況および現地調査に関する打ち合わせ

第 3 回委員会 2009 年 3 月 17 日 (金)

現地調査後の情報交換、資料整理

【現地調査】

次のとおり現地調査を行った。

A 班	目黒委員長、折山委員および事務局の長谷川
	2009 年 3 月 5 日 (木) ～3 月 14 日 (土) (10 日間)
	カンボジア、ラオス、ベトナムにおいて調査 (ベトナムで B 班と合流)
B 班	堀委員、藤野専門調査員
	2009 年 3 月 8 日 (日) ～3 月 14 日 (土) (7 日間)
	ベトナムにおける調査 (A 班と合同)

ベトナム食品マーケット事情調査

現地調査日程

3月 5日 (木)	10:55	A 班成田発 (JL717)	
	16:00	バンコク着	
	18:55	バンコク発 (TG698)	
	20:10	プノンペン着	(プノンペン泊)
3月 6日 (金) 終 日		マーケット調査	
		オルセイ・マーケット→Paragon Cambodia(ショッピングセンター) → Lucky Supermarket → VINA MART など	
	20:00	プノンペン発 (PG936)	
	21:05	バンコク着	(バンコク泊)
3月 7日 (土)	11:45	バンコク発 (TG690)	
	12:55	ビエンチャン着	
	午後	マーケット調査	
		Lao・Vietnam Store (ベトナム商品専門店)	
		→ M・Point Mart → 街角の食品・雑貨店	
		→ トンカンカム市場 → タートルアン市場	
		→ Lao・ITTEC(Tang スーパーマーケット)	
		→ コンビニ	(ビエンチャン泊)
3月 8日 (日) 午前		Phim Phone Market (コンビニ)	
		→ クアディン市場 → サオ市場	
	午後	中国市場	
	13:10	空港着	
	14:10	ビエンチャン発 (VN824)	
	15:30	ハノイ着 (空港にて B 班と合流)	
	11:00	B 班成田発 (JL5135)	
	15:10	ハノイ着	(ハノイ泊)
3月 9日 (月)	08:15 - 09:20	ベトナム貿易促進庁(VIETRADE)	
	09:45 - 11:00	ベトナム商工会議所(VCCI)	
	12:45 - 13:10	ホム市場	

13:20 - 13:30 小売業協会(Association of Vietnam Retailers)
 13:50 - 14:10 INTIMEX
 14:15 - 15:40 HAPRO
 16:00 - 16:40 HAPRO Mart・ダイソー (3万ドンショップ)
 (ハノイ泊)

3月10日(火) 08:30 - 10:00 食品産業研究所(FIRI)
 10:30 - 11:40 Big C
 13:45 - 14:30 ドンスアン卸売市場
 15:00 - 16:00 METRO Cash & Carry (会員制卸売ストア)
 17:00 空港着
 18:35 ハノイ発 (VN231)
 20:35 ホーチミン市着 (ホーチミン泊)

3月11日(水) 08:30 - 09:30 SATRA (Saigon Trade Group)
 10:00 - 11:00 Vinamilk Corporation (乳製品メーカー)
 13:00 - 13:30 COOP MART
 14:00 - 16:00 ACECOOK Vietnam Joint Stock Company
 (ホーチミン泊)

3月12日(木) 09:00 - 11:00 YAKULT Viet Nam Co., Ltd.
 14:00 - 15:00 BIBICA CORPORATION
 15:35 - 17:00 LOTTE Mart (ホーチミン泊)

3月13日(金) 09:40 - 11:00 KINH DO BINH DUONG CORP.
 12:00 - 13:30 MAXI MARK
 13:30 - 15:00 Circle K, Shop & Go, VISSAN 等のコンビニ
 15:00 - 15:20 Citimart B&B Convenience Store
 15:50 - 16:30 WELLCOME SUPERMARKET
 22:00 空港着
 23:55 ホーチミン市発 (JL750)

3月14日(土) 07:20 成田着

収集資料一覧

資 料 名	種類	言語
VIETRADE(ベトナム貿易促進庁)		
ベトナムの貿易と投資 基本情報 2008-2009	冊子138ページ	日本語
貿易促進局 VIETRADE	パンフレット	中国語
Vietnam-Opportunity for Your Success ベトナムにはビジネス成功のチャンスがあります	DVD	英語 日本語
Viet Brands Vietnam's Fruits and Vegetables	冊子22ページ	英語
FIRI(食品産業研究所)		
* FOOD INDUSTRIES RESEARCH INSTITUTE FIRI	パンフレット	ベトナム語 英語
企業		
* HANOI TRADE CORPORATION Hapro	パンフレット	英語
* SATRA SAIGON TRADING GROUP	冊子18ページ	英語 ベトナム語
※ KINH DO CORPORATION	パンフレット	英語
VINAMILK Annual Report 2007	Book 43ページ	英語
* Bibica SEASONAL PRODUCTS	製品カタログ 18ページ	ベトナム語 英語
※ Yakult(工場見学用)	リーフレット	ベトナム語
* MEIJI GOLD(粉ミルク)	リーフレット	ベトナム語
* LISA(マヨネーズ)	リーフレット	ベトナム語
* METRO	チラシ	ベトナム語
* Big C	チラシ	ベトナム語
* ダイソー The DAISO JAPAN	チラシ	ベトナム語
ラオス		
STATISTICAL YEARBOOK 2007; Ministry of Planning and Investment	Book 127ページ	ラオス語 英語
(参考:VIETRADEのその他の資料)		
Viet Brands Vietnam Rubber and Rubber Products	冊子22ページ	英語
Viet Brands Activities of the Electrical & Electronic Industry	冊子24ページ	英語
Vietnam Wooden products & Furniture	冊子37ページ	英語
VIETNAMESE HANDICRAFTS & TRADITIONAL CRAFT VILLEGES 2008-2009	冊子(付:ダイレク トリー)135ページ	英語

(注) *を付したのは画像を掲載

※は本文中に紹介

食品産業研究所（FIRI）事業紹介パンフレットから（1）

FOOD INDUSTRIES RESEARCH INSTITUTE



Viện trưởng
TS. Lê Đức Mạnh

Viện Công nghiệp thực phẩm (CNTP) được thành lập theo Quyết định số 112/CP ngày 21 tháng 7 năm 1967 của Thủ tướng Chính phủ. Viện Công nghiệp thực phẩm trực thuộc Bộ Công nghiệp theo Quyết định số 782/TTg ngày 24 tháng 10 năm 1996 của Thủ tướng Chính phủ. Bộ Khoa học Công nghệ và Môi trường cấp Đăng ký hoạt động KHCN số 113 ngày 10 tháng 7 năm 1993. Thủ tướng Chính phủ có Quyết định số 09/1998/QĐ-TTg ngày 22 tháng 01 năm 1998 giao nhiệm vụ đào tạo sau đại học (Tiến Sĩ) cho Viện Công nghiệp thực phẩm về Công nghệ sinh học, Công nghệ sinh học thực phẩm, Chế biến thực phẩm và Đồ uống.

Viện CNTP có Phân viện CNTP tại Thành phố Hồ Chí Minh, 10 bộ môn nghiên cứu, 4 phòng chức năng, Trung tâm Thực nghiệm sản xuất và Chuyển giao công nghệ thực phẩm. Viện gồm 200 cán bộ trong đó 90 người có trình độ đại học, 2 phó giáo sư, 17 tiến sĩ và 23 thạc sĩ.

Food Industries Research Institute (FIRI) was established under Primer Minister's Decision No. 112/CP dated July 21st, 1967. In accordance with Primer Minister's Decision No. 782/TTg dated October 24th, 1996, FIRI is a research institute of the Ministry of Industry. FIRI operates under Technological and Scientific Licence No. 113 dated July 10th, 1993 issued by Ministry of Science, Technology and the Environment. Since January 22nd, 1998, under Primer Minister's Decision No.09/1998/QĐ-TTg, FIRI has been training post-graduate (PhD) researchers in the fields of Biotechnology, Food Biotechnology, and Food and beverage processing.

FIRI consists of one Sub-Institute in Ho Chi Minh City, 10 Research Departments, 4 General Affair Departments, one Center of Experimental Production and Food Technology Transfer. Today, FIRI has 200 employees, of which 90 are researchers with engineer and bachelor degrees, 2 Assistant Professors, 17 Doctors and 23 Masters.



Phó thủ tướng Phạm Gia Khiêm và lãnh đạo Bộ CN thăm gian hàng của Viện tại Hội Nghị tổng kết hoạt động KHCN 1996 - 2000. Bộ Công Nghiệp



Lãnh đạo Bộ Công Nghiệp tại Hội nghị về công tác tổ chức và hoạt động KHCN của Viện



Lãnh đạo Viện và đoàn chuyên gia JICA Nhật Bản

CHỨC NĂNG NHIỆM VỤ:

Viện nghiên cứu triển khai KHCN, đặc biệt ứng dụng công nghệ sinh học trong công nghiệp thực phẩm.

- + Nghiên cứu chiến lược, chính sách phát triển KHCN ngành CNTP.
- + Tổ chức triển khai thực hiện các chương trình, đề tài dự án nghiên cứu và phát triển KHCN trong các lĩnh vực: công nghệ vi sinh, kỹ thuật gen, công nghệ lên men, công nghệ enzym, chế biến nông sản thực phẩm.
- + Nghiên cứu ứng dụng công nghệ sinh học trong lĩnh vực bảo vệ môi trường thuộc ngành CNTP và các ngành khác.
- + Đào tạo công nhân, cán bộ kỹ thuật, cán bộ khoa học đại học và sau đại học.
- + Phát triển hoạt động thông tin KHCN.
- + Xây dựng quy trình công nghệ, tiêu chuẩn ngành và nhà nước. Phân tích, kiểm định, giám định và chứng nhận chất lượng vệ sinh, an toàn thực phẩm.
- + Phát triển quan hệ hợp tác KHCN và sản xuất. Thiết kế, chế tạo, lắp đặt thiết bị và chuyển giao công nghệ, dịch vụ KHCN trong chế biến thực phẩm, đồ uống và bảo vệ môi trường.

FUNCTIONS & TASKS:

The FIRI is entity specialising in research and application, especially applying biotechnology in the food industry. The Institute is responsible for the following activities:

- + Studying scientific & technological development strategy and policy in the food industry.
- + Overseeing the implementation of projects and themes on scientific & technological research in fields of microbiology, genetic engineering, fermentation technology enzyme technology and food processing from agro-product.
- + Research on applying biotechnology in environmental protection.
- + Training workers, technical staffs, tertiary and post - graduate.
- + Establishment of data base and information network for food industry.
- + Establishment Technological process, taking part in formulating Branch and State standards. Qualities analyse, control, assessment and certify of food products.
- + Developing co-operative relations on scientific and technological research and production. Designing and manufacturing equipment, technology transfer in the field of biotechnology, producing various types of food processing, beverage products and environmental protection.

食品産業研究所（FIRI）事業紹介パンフレットから（2）

MỘT SỐ THÀNH TỰU

Trong gần 40 năm hoạt động, Viện đã triển khai thực hiện thành công 548 chương trình, đề tài nghiên cứu và dự án. Viện đã chuyển giao công nghệ và đưa tiến bộ kỹ thuật đến 453 cơ sở sản xuất.

Các tập thể và cá nhân của Viện được Chủ tịch nước tặng 1 Huân chương Lao động hạng nhì, 3 Huân chương Lao động hạng Ba, Chính phủ tặng 1 cờ thi đua, 14 bằng khen, được các bộ, ngành tặng nhiều bằng khen, giải thưởng khoa học và đã hai lần được nhận giải thưởng Kovalepskaia.



Thu nhận các chế phẩm sinh học trên thiết bị lên men



Phân tích chất lượng thực phẩm bằng sắc ký lỏng cao áp (HPLC)



Hội thảo khoa học tại Viện Công nghiệp Thực Phẩm



Hoạt động đào tạo sau Đại Học (Tiến sĩ)



Hội nghị đánh giá giữa kỳ dự JICA Nhật Bản



Dây chuyền thiết bị sản xuất nhựa dẻo gia vị

ACHIEVEMENTS

With its 40-year history, FIRI has implemented successfully 548 research themes, programmes and experimental production projects. FIRI has also transferred technologies to 453 small and medium enterprises.

FIRI and its researchers have been awarded one Second-grade and three Third-grade Labor Orders by Vietnam's President, 1 high award and 14 certificates of merit by the Vietnamese Government. It has also been awarded many certificates of merits and scientific awards by various Ministries and 2 Kovalevskaia Prizes.

Hapro HANOI TRADE CORPORATION

Head Office in Hanoi: 38-40 Le Thai To Str., Hoan Kiem Dist., Hanoi * Tel: 84-4-8267984 (12 lines) * Fax: 84-4-8267983/ 9288407 * Email: haproinfo@haprogroup.vn
Ho Chi Minh Branch: 77-79 Pho Duc Chinh Str., 1st Dist., Ho Chi Minh City * Tel: 84-8-8216253 (8 lines) * Fax: 84-8-8216250/51 * Email: hap@hcm.vnn.vn

www.haprogroup.vn

Brief introduction:

Hapro is a state-owned corporation doing business under the model of "Mother and child" company with 32 membered companies.



Number of employees: 7,000

Year 2007: Turnover : 5,540 billion VND,
Import Export turnover : 207 million USD

Plan of the year 2008: Turnover : 6,300 billion VND,
Import Export turnover : 222 million USD



Business fields:

Export:

- * Handicraft and fine art articles and indoor-outdoor decoration furniture made from rattan, bamboo, seagrass, wood, iron, glass materials, pottery and ceramics, lacquer, etc.
- * Light industrial products: textiles and garments, plastic articles, consumer goods, etc.
- * Agricultural produces: groundnut kernel, pepper, rice, tapioca starch, dried coconut, coffee, tea and spices.
- * Processed food: Canned fish, meat; pickled vegetables; dried fruit, etc.



Import:

- * Machineries, equipments, raw materials, housewares, consumer goods and household electrical appliances

Retails - wholesales:

- * Managing chain of supermarkets and convenient stores under the "Hapro Mart", "Hapro Food" brand name, system of shopping centers, chain of retailing stores specialized in: garment, shoes, household electrical appliances
- * Developing distribution channel, wholesales and retails network to satisfy the need of Hapro Mart network and domestic market.



Manufacture

- * Handicraft and fine art articles, furniture; processed food: meat, seafood, spices, pickled vegetable, canned fruits, instant noodles; beverage: wine, Hapro vodka and milk; garments and textiles

Services:

- * Hanoi Duty free center: Serving for customers from overseas and diplomatic corps.
- * Tourism: Inbound-outbound tours, handicraft village tour, sightseeing tour, business tour, conference tour and other services: visa arrangement, air ticket booking, hotel reservation, etc.
- * Restaurant, cafeteria, fastfood.
- * Logistic and transport services



Investment:

- * Real estate, hotel, supermarket, hypermarket, chain stores, trade center, services, technology transfer and training consultancy.

International market:

- * Hapro has set up business relationship with 60 countries and territories: United States, Brazil, Russia, United Kingdom, Italia, Netherland, Germany, France, Egypt, South Africa, India, Pakistan, Malaysia, Singapore, Indonesia, Philippine, China, Japan, Korea, etc.



Our guideline is: "Be with Hapro for a better future"

SATRA の事業案内から（１）



INTRODUCTION

Saigon Trading Group (SATRA Group) is considered one of the most reputable holding companies in Ho Chi Minh City and Vietnam, ranked Special Enterprise by the Government. Established in 1995, SATRA Group has developed aggressively from a state-owned enterprise into a holding company with over 60 subsidiaries, affiliates and joint-ventures, achieving annual revenue of VND 19,000 billion (2007) and employing more than 20,000 staff. Not only headquartered in Ho Chi Minh City, SATRA Group also has a branch in California, the United States and aims at opening offices in other major trading markets such as Russia, Japan, etc.

GIỚI THIỆU

Tổng công ty thương mại Sài Gòn – SATRA là một trong những doanh nghiệp lớn, có uy tín trong lĩnh vực thương mại tại Việt Nam được Chính phủ xếp hạng Doanh Nghiệp Đặc Biệt. Từ khi được thành lập năm 1995 đến nay, SATRA đã phát triển từ một doanh nghiệp nhà nước thành một tập đoàn hoạt động theo mô hình công ty mẹ – công ty con với hơn 60 công ty con, công ty liên kết và công ty liên doanh với doanh thu khoảng 19,000 tỉ đồng (2007) và đội ngũ nhân viên hơn 20,000 người. Ngoài trụ sở đặt tại TP.HCM, SATRA còn thành lập công ty con tại tiểu bang California, Hoa Kỳ và xúc tiến mở văn phòng tại những thị trường trọng yếu khác của công ty như Nga, Nhật Bản, v.v..

SATRA の事業案内から (2)

Activities:

- Production (incl. cultivation and manufacture) • International trade
- Wholesale and retail distribution
- Services • Property Development Investment • Financial Investment

Main business lines:

- Food & Beverages • Chemicals & Cosmetics • Textile & Garments
- Furniture & Home Decoration
- Packaging • Tourism & Training
- Property Leasing & Management
- Warehousing & Logistics • Distribution (Retailing & Wholesaling) • Fuel, Oil & Gas • General Trading



Các hoạt động kinh doanh:

- Sản xuất (bao gồm nuôi trồng và sản xuất chế biến)
- Xuất nhập khẩu • Phân phối sỉ và lẻ
- Dịch vụ • Đầu tư phát triển • Đầu tư tài chính

Các lĩnh vực kinh doanh chủ yếu:

- Thực phẩm và đồ uống • Hóa chất và hóa mỹ phẩm
- Dệt da và may mặc • Đồ trang trí nội thất • Vật liệu xây dựng • Bao bì các loại • Du lịch và đào tạo • Dịch vụ cho thuê văn phòng • Dịch vụ giao nhận và kho vận • Phân phối • Nhiên liệu, xăng dầu và chất đốt các loại • Thương mại tổng hợp

METRO 店内配布チラシ(1)



METRO 店内配布チラシ(2)



METRO 店内配布チラシ(3)



METRO 店内配布チラシ(4)



Big C の PB 商品のチラシ（部分）



ダイソー3万ドンショップのチラシ



Bibica の製品カタログから



MEIJI GOLD 粉ミルクの広告リーフレット

MEIJI GOLD 2

Từ 6 đến 12 tháng tuổi



900g

ĐẶC TRƯNG CỦA MEIJI GOLD 2

MEIJI GOLD 2 cung cấp nguồn dinh dưỡng cần thiết cho trẻ, là bước tiếp theo của sữa mẹ và sữa công thức bước 1.

Cung cấp các chất dinh dưỡng thường bị thiếu trong giai đoạn này

• Là nguồn cung cấp chất sắt thường bị thiếu trong giai đoạn trước và sau khi thôi sữa.

Ngon và dễ sử dụng nên có khả năng nối tiếp 1 cách hợp lý

• Hương vị tự nhiên nên có thể nối tiếp 1 cách hợp lý và thuận lợi sữa mẹ hay sữa công thức bước 1.

Xây dựng cơ thể khỏe mạnh

• Thêm DHA rất cần thiết đối với sự phát triển trí não.
• Thêm calcium sữa, vitamin và FOS.

Quan tâm đến việc tăng cường hệ miễn dịch

• Thêm FOS và nucleotides giúp tăng cường hệ miễn dịch.

Quan tâm đến đặc tính phân của trẻ

• Thêm FOS, nucleotides để bảo vệ các vi khuẩn có lợi trong đường ruột.
• Tăng α -Lactalbumin tối cho tiêu hóa.
• Thêm chất béo (axit Palmitin ở vị trí 3) giúp dễ hấp thu.

TRỰC TIẾP NHẬP KHẨU TỪ NHẬT BẢN VÀO THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

Lần đầu tiên xuất hiện sản phẩm sữa bột MEIJI được đa số các bà mẹ Nhật Bản ưa chuộng tại thị trường Việt Nam.

"Hohoemi", "Step" là những nhãn hàng sữa bột của tập đoàn MEIJI với doanh số liên tục ở vị trí dẫn đầu tại Nhật Bản. Dòng sản phẩm này đã được chuyển đổi thành dòng sản phẩm Gold và được nhập trực tiếp từ xưởng sản xuất ở Saitama vào thị trường Việt Nam.

Tập đoàn MEIJI đã dựa trên kết quả nghiên cứu về sữa mẹ trong nhiều năm để tạo ra sản phẩm sữa bột tự nhiên hơn, gần với sữa mẹ hơn. Nếu như trước đây có bà mẹ đã từng mua sữa bột ở Nhật mang về Việt Nam thì nay có thể yên tâm mua ngay tại Việt Nam.



MEIJI Step và GOLD 2 đều được tạo ra bởi cùng một dây chuyền sản xuất tại xưởng Saitama của Nhật Bản

NGUYÊN LIỆU TỰ NHIÊN

Sữa bột của tập đoàn MEIJI được sản xuất dựa trên công nghệ và kỹ thuật tiên tiến, lấy nguyên liệu từ thiên nhiên và chỉ được đưa vào những thành phần dinh dưỡng cần thiết. Phương pháp này đã được cấp giấy phép độc quyền sản xuất. Tất cả các nguyên vật liệu đều được tuyển chọn rất nghiêm ngặt.

Số đăng ký độc quyền 1992-346749

"Sữa bột có thêm dầu cá đã được cải thiện khả năng bảo quản và phương pháp sản xuất"

Số đăng ký độc quyền 1994-209703

"Sữa công thức dành cho trẻ có bổ sung thành phần chất béo tương tự như sữa mẹ"



DHA

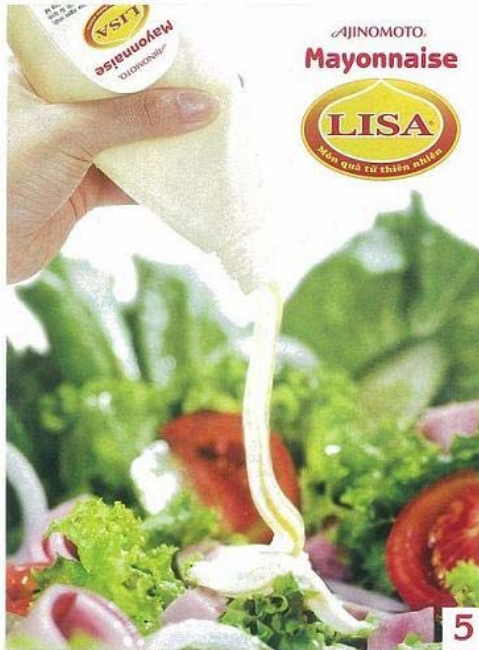


AA

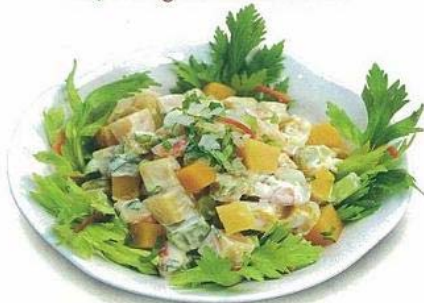
Số đăng ký độc quyền 1993-207848

"Phương pháp tinh chế nitơgen ở trạng thái không phải protein và vật tinh chế"

LISA のマヨネーズのリーフレット



Salad bí đỏ, khoai lang trộn mayonnaise **LISA**



■ Nguyên liệu:

100gr bí đỏ
100gr khoai lang
1 nhánh cần tây
100gr tôm tươi
1 lít muối, tiêu
3 muỗng canh
mayonnaise **LISA**

■ Cách làm:

1. Bí đỏ, khoai lang gọt vỏ, cắt hạt lựu, luộc chín. Cần tây rửa sạch, cắt nhỏ.
2. Tôm tươi luộc chín, bóc vỏ, cắt hạt lựu.
3. Cho bí đỏ, khoai lang, cần tây và tôm vào tô, nêm muối, tiêu vừa ăn, thêm mayonnaise **LISA** vào trộn đều.
4. Xếp rau xà lách lên đĩa, cho salad bí đỏ, khoai lang lên trên.



Mách nhỏ

Bí đỏ và khoai lang sau khi luộc chín, vớt ra cho vào nước lạnh thì khi trộn sẽ không bị nát.



Bánh Xèo Nhật Bản

■ Nguyên liệu:

200gr bắp cải
100gr khoai môn
100gr tôm tươi
200gr bột mì
150ml nước
4 quả trứng gà
1 muỗng cà phê hạt nêm
Ajinonon
2 muỗng canh tương ớt
4 muỗng canh
mayonnaise **LISA**

■ Cách làm:

1. Bắp cải tách lấy lá, rửa sạch, cắt sợi. Khoai môn gọt vỏ, rửa sạch, cắt sợi.
2. Tôm tươi rửa sạch, luộc chín, bóc bỏ vỏ.
3. Trộn đều bột mì, nước và trứng gà, nêm hạt nêm Ajinonon cho vừa ăn. Sau đó thêm bắp cải, khoai môn và tôm vào đảo đều.
4. Đun nóng ít dầu trong chảo, dùng muỗng múc hỗn hợp bắp cải và khoai môn đổ trộn cho vào chảo áp chảo đến khi vàng đều 2 mặt.
5. Sau khi chiên xong, cho tương ớt và mayonnaise **LISA** lên trên.



Mách nhỏ

Bạn có thể cho thêm mực hoặc thịt ba rọi xống khói nếu thích, món bánh xèo sẽ càng ngon và hấp dẫn hơn.



Xốt mayonnaise **LISA** được làm từ trứng gà tươi chọn lọc, dầu hạt cải và giấm lên men tự nhiên, rất thơm ngon và bổ dưỡng. Không chỉ dùng để trộn xà lách, xốt mayonnaise **LISA** còn được dùng để chấm hải sản, món rán, thịt nguội và phết bánh mì.

Bạn sẽ tìm thấy nhiều điều tuyệt vời từ mayonnaise **LISA**

AJINOMOTO
Mayonnaise



■ Nguyên liệu chất lượng cao:

- Trứng gà tươi và sạch, được chọn lọc trong vòng vài ngày sau khi gà đẻ.
- Dầu hạt cải chứa nhiều axit béo không no và vitamin E, giúp giảm các bệnh về tim mạch.
- Giảm lên men tự nhiên, tốt cho tiêu hóa.
- Công nghệ hiện đại của Nhật Bản với quy trình kiểm tra chất lượng nghiêm ngặt, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.
- Mùi vị hài hòa và vị chua đặc biệt giúp tăng cường hương vị của các món xà lách và hải sản. Vì vậy, mayonnaise **LISA** rất thích hợp với các món ăn Việt Nam.

■ Bao bì cao cấp:

Bảo quản hương vị tự nhiên của mayonnaise **LISA** nhờ cấu tạo đặc biệt. Dễ sử dụng, không cần dùng muỗng. Dễ trang trí món ăn nhờ cấu tạo tạo hình ngôi sao ở nắp.

Để thưởng thức mayonnaise **LISA** ngon nhất, xin vui lòng giữ trong ngăn mát tủ lạnh (từ 5-15°C) và dùng trong vòng 1 tháng sau khi mở nắp.



Sản xuất tại:
CÔNG TY AJINOMOTO VIN
KCN Biên Hòa 1 - Đồng Nai.
ĐT: 061 3834455
Email: tinhh@ajinomoto.com.vn

Tư vấn khách hàng:
ĐT: 061 3834455
Email: tinhh@ajinomoto.com.vn